TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2019/HS-PT
Ngày: 19-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 25-03-2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Huỳnh Đ**, sinh năm 1998; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú: Thị tứ Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D và bà Vũ Thị C; có vợ là Lê Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; ngày 21/8/2018, bị bắt theo Quyết định truy nã số 05 ngày 18/7/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Thành D2, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ,

huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đồng Văn T, sinh năm 1996; vắng mặt

2. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1997; vắng mặt

3. Ông Phí Trọng Q, sinh năm 1971; vắng mặt

4. Anh Đồng Tiến C, sinh năm 1982; vắng mặt

Đều có nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

5. Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2000; vắng mặt

6. Anh Phạm Minh T1, sinh năm 1998; vắng mặt

Đều có nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

7. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1955, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

8. Bà Vũ Thị C, sinh năm 1979, nơi cư trú: Thị Tứ Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/01/2018, Lưu Văn L, sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã Đ *(là anh họ của Đ)* cùng Nguyễn Đức D1, sinh năm 1999 trú tại thôn T, xã L, huyện K và một nam thanh niên tên V *(chưa xác định rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ, là bạn của L)* đi chơi ở thôn T, xã L gặp Nguyễn Thành D đi cùng nhóm bạn gồm Đồng Văn T, Phạm Văn N, Phạm Minh T1 và Nguyễn Thị Ngọc A đều trú tại xã L. Giữa L và T xảy ra mâu thuẫn, T dùng tay tát vào má L, L bỏ chạy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L cùng D1 và V đến nhà Đ ở thị tứ Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khi gặp Đ, L bảo "Việc lần trước anh nhờ mày, mày không lo cho anh à?", Đ hỏi "Làm sao?", L nói "Anh vừa bị bọn thằng Duy B đánh ở L, mày xem nói chuyện hộ anh với" *(Do trước đó khoảng 1 tuần L xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Thành D, D dùng tay đánh L, không để lại thương tích. L đã nhờ Đ nói chuyện với D, bảo D không đánh L nữa. Đ đã nói chuyện với D và D đồng ý).* L lại nhờ Đ đến nói chuyện với nhóm D để không đánh L nữa. Đ đồng ý, rồi lấy xe mô tô nhãn

hiệu Honda, loại Dream, biển số: 34F3-5032 của bà Vũ Thị C *(là mẹ đẻ của Đức)* dựng ở trước cửa nhà. Đ bảo L chở Đ đi tìm nhóm D, còn D1 và V đi trên một xe mô tô theo sau. Lâm điều khiển xe chở Đ đi cách cổng nhà Đ khoảng 4m đến 5m thì Đ nhìn thấy 01 gậy gỗ tròn dài khoảng 1m, đường kính 4cm ở rìa đường sát mương nước. Do xe đang đi chậm, Đ nhảy xuống xe. L thấy vậy dừng lại, Đ nhặt chiếc gậy này cầm theo và tiếp tục lên xe. Đ bảo L "cầm cái này đi nếu bọn nó đông còn có cái phòng thân". L không nói gì, chở Đ đến xã Liên Hòa tìm nhóm D.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, L nhìn thấy xe mô tô của D dựng trước cửa quán nước nhà ông Phí Trọng Q. L dựng xe trước cửa quán thì Đ một mình cầm theo gậy gỗ vào trong quán. Lúc này các anh D, T, N, T1 và chị Ngọc A đang ngồi tại bàn uống nước cách chỗ L dựng xe khoảng 3 m đến 4m. Đ đi vào vị trí nhóm D đang ngồi, nói "Đứa nào đánh anh tao?". Đ cầm gậy gỗ bằng tay phải khua đánh nhóm D, vụt một cái trúng vào gáy chị Ngọc A. Khi gậy bị gãy làm 3 đoạn, 1 đoạn Đ cầm trên tay dài khoảng 20cm, 1 đoạn dài khoảng 30cm và 1 đoạn dài khoảng 60cm rơi xuống đất. Đ tiếp tục cầm đoạn gậy trên tay đánh 1 cái vào đầu anh T. Lúc này anh D đứng cạnh anh T bảo "đây là bạn tao" thì Đ nói "tao chỉ nể mày một lần thôi" rồi vứt đoạn gậy đang cầm trên tay và nhặt đoạn gậy dài khoảng 60cm bị gãy rơi dưới đất trước đó. Đ nhảy lên mặt bàn uống nước, đứng đối diện với anh D đang đứng dưới đất. Đ cầm đoạn gậy vừa nhặt bằng tay phải đánh một cái theo hướng từ trên xuống về phía đầu anh D, anh D giơ tay trái lên đỡ bị đánh trúng cẳng tay trái. Đ tiếp tục dùng gậy đánh một cái theo hướng từ trên xuống trúng vùng đầu phía trên bên trái của anh D, anh D lùi lại thì Đ vụt một cái theo hướng từ trái sang phải trúng vùng mặt bên phải của anh D, nhóm anh D bỏ chạy. Sau đó, Đ cầm đoạn gậy vừa đánh anh D đi bộ ra chỗ L, D1 và V đứng ở khu vực cửa quán bảo đi về. Đ đưa đoạn gậy cho L cầm rồi điều khiển xe mô tô biển số: 34F3-5032 chở L về nhà Đ. Trên đường đi về, Đ bảo L vứt đoạn gậy đi. Anh D được nhóm bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Kim Thành, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng.

Tại Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng, bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/2018/TgT ngày 25/01/2018 và Công văn số 38-CV/2018 ngày 13/4/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Anh Nguyễn Thành D bị chấn thương gây vỡ rạn xương trán, gãy thành ngoài hốc mắt trái, tụ máu ngoài màng cứng thùy trán trái đã được phẫu thuật sọ não lấy máu tụ ngoài màng cứng, cửa sổ mở xương đã được ghép xương sọ, không

có di chứng thần kinh, đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích gây nên là 46%. Nạn nhân còn giảm thị lực mắt trái nhưng không thấy tổn thương thực thể ở nhãn cầu nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Vết sưng nề cẳng tay trái đã khỏi, không để lại di chứng đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Chiếc gậy gỗ là vật tày và cũng có thể gây nên thương tích trên người nạn nhân Nguyễn Thành D.

Đối với anh Đồng Văn T và chị Nguyễn Thị Ngọc A bị Nguyễn Huỳnh Đ đánh nhưng không để lại thương tích, đều từ chối giám định và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản án sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 25/03/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/8/2018. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/4/2019, bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đ thừa nhận hành vi của bản thân như bản án sơ thẩm mô tả là đúng, nhất trí với tội danh Cố ý gây thương tích. Bị cáo chỉ kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Xét kháng cáo của bị cáo Đ thì thấy bị cáo Đ phạm tội Cố ý gây thương tích, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 BLHS, nên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm thể hiện sự ăn năn hối cải; năm 2017, bị cáo đã tài trợ 1.900.000đ để góp phần xây dựng trường mầm non xã. Ngoài ra vào tháng 3/2019, Đức đã được đề nghị nêu gương người tốt, việc tốt vì đã nhặt được chiếc ví có tiền mặt 2.000.000đ trả lại cho chủ sở hữu nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Như vậy, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương đề nghị xử phạt bị cáo 04 năm tù, thời hạn tính từ ngày 21/8/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, tại cấp sơ thẩm cùng những chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2018, tại quán nước nhà ông Phí Trọng Q ở thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Huỳnh Đ có hành vi dùng đoạn gậy gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 4cm (là hung khí nguy hiểm) đánh vào cẳng tay trái, đầu, mặt anh Nguyễn Thành D. Hậu quả, anh D bị chấn thương gây vỡ rạn xương trán, gãy thành ngoài hốc mắt trái, tụ máu ngoài màng cứng thùy trán trái, sưng nề cẳng tay trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 46%. Hành vi của bị cáo Đức đã bị TAND huyện Kim Thành xét xử về tội Cố ý gây thương tích với hai tình tiết định khung hình phạt là sử dụng "hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đ thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự nguyện nhờ gia đình bồi thường cho người bị hại thay cho bị cáo, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cho bị cáo nên hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Đ 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp trước án phí hình sự; trong cuộc sống bị cáo là người có ý thức trong phong trào xây dựng địa phương, năm 2017 đã tài trợ 1.900.000đ để góp phần xây dựng trường mầm non xã Đ giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ I. Ngoài ra vào tháng 3/2019, Đ đã được đề nghị nêu gương người tốt, việc tốt vì đã nhặt được chiếc ví có tiền mặt 2.000.000đ trả lại cho chủ sở hữu nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Như vậy, bị cáo Đ không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do chấp nhận kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ nên bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ, sửa một phần bản án sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành phần quyết định đối với bị cáo Đ.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ ***04*** *(bốn)* năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/8/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Huỳnh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/6/2019./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Kim Thành (2 bản);
- VKSND h. Kim Thành;
- CQCSĐT, CQTHAHS - Công an h. Kim Thành;
- THADS Kim Thành;
- UBND xã Đồng Gia, h. Kim Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn